

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỘC SƠN NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MỘC SƠN NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOC SON NGUYEN TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MOC SON NGUYEN TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109397723

3. Ngày thành lập: 05/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 94 ngõ 126 Đường Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988862169

Fax:

Email: huyentt132@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
2.	Trồng cây điều	0123
3.	Trồng cây hồ tiêu	0124
4.	Trồng cây cao su	0125
5.	Trồng cây cà phê	0126
6.	Trồng cây chè	0127
7.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
8.	Khai thác gỗ	0220
9.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
10.	Khai thác và thu gom than non	0520
11.	Khai thác quặng sắt	0710
12.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
13.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
15.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
16.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
17.	Sản xuất đường	1072
18.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
19.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
20.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
21.	Sản xuất chè	1076
22.	Sản xuất cà phê	1077

23.	Sản xuất sợi	1311
24.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
25.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
26.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
27.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
28.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
29.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
30.	Sản xuất giày, dép	1520
31.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
32.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
33.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
34.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
35.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
36.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in	1812(Chính)
38.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
39.	Sản xuất than cốc	1910
40.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
41.	Sản xuất sẫm, lớp cao su; đắp và tái chế lớp cao su	2211
42.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
43.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
44.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
45.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
46.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
47.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
48.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
49.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
50.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
51.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
52.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
53.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
54.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
55.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
56.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817

57.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
58.	Xây dựng nhà để ở	4101
59.	Xây dựng nhà không để ở	4102
60.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
61.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
62.	Bán buôn thực phẩm	4632
63.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
64.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
65.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
66.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
68.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
69.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
70.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
71.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
72.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
73.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
74.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
75.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
76.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
77.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
78.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
79.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
80.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
81.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
82.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết : Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quảng cáo bất động sản	6820
83.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
84.	Cho thuê xe có động cơ	7710
85.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
86.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
87.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830

88.	Đại lý du lịch	7911
89.	Điều hành tua du lịch	7912
90.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TẠ THANH HUYỀN Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 13/02/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam
 Số giấy chứng thực cá nhân: B7831447
 Ngày cấp: 12/04/2013 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà C4, X3, TDP số 12, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Nhà C4, X3, TDP số 12, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội